

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN BIÊN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2022/DS-ST
Ngày 06-5-2022
V/v tranh chấp hợp đồng
tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN BIÊN**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thanh Tuấn.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Hồ Thị Mỹ Phượng;
2. Bà Trần Thị Bạch Tuyết

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Trung Lợi - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:* Bà Trần Thị Thu Lan – Kiểm sát viên.

Ngày 06/5/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 248/2021/TLST- DS ngày 26/10/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2022/QĐXX-ST ngày 28 tháng 3 năm 2022 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* NH TM

Địa chỉ trụ sở: 266-268 N K N, phường , Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh;

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Nguyễn Đ Th D là người đại diện theo pháp luật (Tổng Giám đốc);

Người đại diện hợp pháp của bà Nguyễn Đ Th D: Ông Nguyễn H, sinh năm 1969; địa chỉ: 217-219 đường 30/4 khu phố 3, phường thành phố T, tỉnh T là người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Đ Th D (Văn bản ủy quyền ngày 28/12/2020);

Người đại diện hợp pháp của ông Ông Nguyễn H: Ông CHTP, sinh năm 1972; địa chỉ 217-219 đường 30/4 khu phố 3, phường 2 thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh

là người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn H (Văn bản ủy quyền ngày 12/11/2021); vắng mặt.

2. Bị đơn: Ông N V T, sinh năm 1987; cư trú tại: Ấp Thạnh Trung, xã Thạnh Tây, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 17/11/2021 và trong quá trình giải quyết vụ án, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn – ông Ông CHTP, trình bày:

Ngày 12/8/2015, NH TM(viết tắt Sacombank) (sau đây gọi tắt là Ngân hàng) ký kết với anh N V T Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng số 472074-8483 với mức lãi suất 2.15%/tháng (mức lãi suất thay đổi trong từng thời kỳ) Hợp đồng bao gồm giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng và bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng, căn cứ thu nhập của anh T, Ngân hàng đã đồng ý cấp thẻ tín dụng với hạn mức sử dụng mỗi lần giao dịch là 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng, với mục đích tiêu dùng cá nhân.

Tuy nhiên trong quá trình thực hiện hợp đồng, anh T vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng đã ký kết, nên ngày 31/5/2021 Ngân hàng chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ số tiền 34.366.773 (nợ gốc 30.000.000 đồng, lãi trong hạn 3.414.026 đồng, phí 952.747 đồng) sang nợ quá hạn (Điều 23 của Bản điều khoản và Điều kiện phát hành, sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng), tính đến ngày 10/11/2021, anh T còn nợ là 41.604.447 đồng. Ngân hàng đã nhiều lần yêu cầu anh T thanh toán nợ vay quá hạn nhưng anh T vẫn chưa thanh toán cho Ngân hàng. Nay NH TMyêu cầu Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh buộc anh N V T trả cho Ngân hàng tổng số tiền tính đến ngày 06/5/2022 là 49.556.953 đồng và yêu cầu anh T tiếp tục trả lãi phát sinh từ ngày 07/5/2022 cho đến khi anh T thanh toán xong toàn bộ khoản nợ theo mức lãi suất quy định tại hợp đồng.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành triệu tập bị đơn anh N V T hợp lệ nhưng anh T vẫn vắng mặt không có lý do.

Tài liệu, chứng cứ Ngân hàng cung cấp:

Bản phô tô sổ hộ khẩu gia đình, tên chủ hộ Phạm Thị Sự, con Phạm Văn T

Thủ tục mở thẻ (giấy đề nghị cấp thẻ kèm hợp đồng, Điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng cá nhân, xác nhận mở thẻ) ; Bảng tóm tắt sao kê ngày 10/11/2021; bảng tóm tắt sao kê ngày đến ngày 31/3/2022 đồng; bảng tóm tắt sao kê ngày 06/5/2022; giấy đề nghị xác minh cư trú của ông Ngô Thành Lợi; Biên bản làm việc ngày 04/10/2021 tại nhà anh N V T.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có đơn đề nghị giải quyết, xét xử vắng mặt.

Bị đơn anh N V T đã được Tòa án triệu tập họp lệ lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên phát biểu ý kiến:

Về thủ tục thụ lý, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng đã đảm bảo theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng 2010, Căn cứ Điều 91, 96 Điều 463, 466, 468 Bộ luật Dân sự, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín, buộc anh N V T có trách nhiệm trả cho Ngân hàng số tiền tính đến ngày 06/5/2022 là 49.556.953 đồng và anh T tiếp tục thanh toán khoản lãi phát sinh từ ngày 07/5/2022 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại hợp đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về sự vắng mặt của các đương sự: Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn là anh CHTP có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị đơn anh N V T đã được Tòa án triệu tập họp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227 và 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự vẫn tiến hành xét xử vắng mặt anh Phương, anh T.

[1.2] Về thẩm quyền giải quyết: Quá trình thu thập chứng cứ thể hiện anh N V T có đăng ký hộ khẩu thường trú tại ấp Thạnh Trung, xã Thạnh Tây, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh, phù hợp với địa chỉ khi anh T ký hợp đồng tín dụng số 472074-8483 với Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín, do đó vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

[2] Về nội dung:

NH TM yêu cầu anh N V T trả tiền vay và lãi phát sinh, Hội đồng xét xử xét thấy: Ngày 12/8/2015, anh N V T có ký kết hợp đồng với NH TMsử dụng Thẻ tín dụng số 472074-8483 với hạn mức sử dụng là 30.000.000 đồng và anh T có thực hiện việc sử dụng thẻ tín dụng. Hợp đồng thể hiện các bên tự nguyện thỏa thuận về số tiền vay và lãi quá hạn là đúng quy định pháp luật, không trái đạo đức xã hội. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, anh T đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán quy định tại Điều 2 của hợp đồng đã ký kết nên ngày 31/5/2021 Ngân hàng chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ sang nợ quá hạn được quy định tại Điều 23 của hợp đồng. Nay Ngân hàng yêu cầu anh T thanh toán khoản nợ còn thiếu tạm tính đến ngày 06/5/2022 số tiền 49.556.953 đồng là phù hợp với quy định tại Điều 91,

Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng; Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của NH TM đối với anh N V T, buộc anh T có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng tổng số tiền tạm tính đến ngày 06/5/2022 là 49.556.953 đồng và tiếp tục thanh toán khoản lãi phát sinh kể từ ngày 07/5/2022 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ nợ vay theo lãi suất quy định tại hợp đồng đã ký kết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành triệu tập họp lệ anh N V T nhưng anh T vắng mặt không có lý do nên anh T phải chịu mọi hậu quả pháp lý quy định tại Điều 91, 96 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của NH TM được chấp nhận nên Ngân hàng không phải chịu án phí. Buộc anh N V T phải chịu 2.477.800 đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của NH TM về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”

Buộc anh N V T có nghĩa vụ hoàn trả cho NH TM số tiền dư nợ và lãi quá hạn 49.556.953 (bốn mươi chín triệu năm trăm năm mươi sáu nghìn chín trăm năm mươi ba) đồng.

Kể từ ngày 07/5/2022 cho đến khi thi hành án xong, anh N V T còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Buộc anh N V T phải chịu 2.477.800 (hai triệu bốn trăm bảy mươi bảy nghìn tám trăm) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

NH TM không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại cho Ngân hàng số tiền 1.040.000 (một triệu không trăm bốn mươi nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0003629 ngày 26/11/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Tây Ninh;
- VKS huyện Tân Biên;
- CC THADS huyện Tân Biên;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thanh Tuấn